

Bản án số: 34 /2025/HS-ST
Ngày: 22-08-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Vân và bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hào - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 11/8/2025 đối với bị cáo:

Lê Ngọc K, sinh năm 2002. Giới tính: N. HKTT và nơi ở: Thôn Bình V, xã Thường T, thành phố Hà N. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Ngọc T, sinh năm 1975; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa; Tiền án, Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 177 ngày 16/11/2022 của Công an huyện Thường Tín, TP. Hà Nội đối với K về hành vi “mang theo công cụ, phương tiện gây sát thương”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 04/7/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt).

Bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1973; HKTT: Thôn An Đ, xã Phú X, thành phố Hà N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 20/9/2024, H Văn G rủ Trần Thanh T đánh bi-a sát phạt nhau bằng tiền thì T đồng ý. G hẹn T đến quán bi-a 247 trong làng nghề xã Văn T, huyện Thường T, TP. Hà Nội do chị Ngô Thị T là chủ quán. T gọi điện cho L Ngọc K rủ đi đánh bi-a sát phạt nhau bằng tiền cùng với T và G thì K đồng ý. Sau đó, Phạm

Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, BKS: 29Y5 - 433.51 chở G đến chỗ hẹn. Khi đến nơi vào trong quán thì G thấy có T và K đã đến. Lúc này, K nói với G: “*theo G 50% để G đánh bi-a với T được thua bằng tiền*” thì G đồng ý. Các bên thỏa thuận hình thức đánh bi-a như sau: cứ 10 bóng thì tính điểm xếp từ bóng số 6 đến bóng số 15, nếu ai được 53 điểm trước sẽ T3 ván đó. Mỗi ván đấu có tỉ lệ tiền cược là 2.000.000 đồng, 3.000.000 đồng, 5.000.000 đồng, 10.000.000 đồng). Sau khi chơi nhiều ván, G thua 50.000.000 đồng (do K theo G 50%, G lại thua nên G và K mỗi người thua 25.000.000 đồng), do thua nên K dừng cược, còn G tiếp tục đánh với T đến khoảng 02 giờ ngày 21/9/2024 thì G thua thêm 25.000.000 đồng (số tiền G thua T là 50.000.000 đồng và K thua T là 25.000.000 đồng) nên không chơi nữa. Lúc này, G không có tiền trả thì K đứng ra nhận trả tiền trước cho T và bảo G viết giấy vay nợ và để lại xe máy làm tin thì G đồng ý. Sau đó, tất cả cùng đi về phòng trọ của Nguyễn Phương N ở thôn Bộ Đ, xã Vạn N, huyện Thường T. Tại đây, G viết giấy nợ số tiền 60.000.000 đồng mua xe máy, mục đích để G báo cho chị Trần Thị T, là mẹ của G để trả nợ cho G (trong đó: 50.000.000 đồng là tiền G đánh bi-a thua T còn 10.000.000 đồng T sẽ đưa lại cho G sử dụng). Khi G viết giấy vay nợ xong thì G chủ động để lại xe máy rồi cùng Tùng ở lại ăn uống cùng nhóm của K, T, N. Sau đó, cùng Tùng đi bộ về nhà. Khi G về nhà, chị T1 thấy G không đi xe máy nên hỏi xe máy đâu thì được G kể lại việc G chơi bi-a nợ tiền T và K số tiền 50.000.000 đồng không có tiền trả nên đã tự để xe máy lại và viết giấy vay nợ để làm tin. Đồng thời G xin chị T1 trả nợ giúp mình thì chị T1 đồng ý. G bảo ngày 03/10/2024, T và K sẽ đến nhà để lấy tiền. Ngày 21/9/2024, G liên hệ với T và K để viết lại giấy vay nợ số tiền 50.000.000 đồng và G tự tay xé giấy vay nợ số tiền 60.000.000 đồng đi.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 03/10/2024, T và K qua nhà G để lấy tiền như đã hẹn thì gặp chị T1 nói “*G nợ chúng tôi tiền, chúng tôi đến lấy*” đồng thời đưa ra giấy vay nợ G viết cho chị T1 xem, chị T1 nói “*Cô chỉ có 15.000.000 đồng, cô gửi trước, chúng mày cho cô xin lại cái xe máy để đi làm ăn*” rồi hẹn đến ngày 20/10/2024 hoặc cuối tháng sẽ trả nốt nhưng K và T không đồng ý mà bảo “*khi nào trả đủ tiền thì lấy xe máy về*”. T đã viết vào giấy xác nhận: “*tôi đã nhận 15.000.000 đồng còn lại 35.000.000 đồng*” rồi đưa lại cho chị T1 cầm giấy trên. Số tiền 15.000.000 đồng, T đã chia cho K 7.500.000 đồng còn lại T đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 17 giờ ngày 18/10/2024, G tiếp tục rủ T đánh bi-a được thua bằng tiền thì T đồng ý. Cả 2 tiếp tục đến quán bi-a 247 trong làng nghề xã Văn T, huyện Thường T, TP. Hà N để chơi. G, T chơi đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày thì G thua 10.000.000 đồng và nghỉ chơi. T bảo G trả tiền nhưng G nói chưa có tiền nên T bảo G đi đến quán bia “**Ngân Toàn**” ở thị trấn Phú M, huyện Phú X để giải quyết. Trên đường đi T gọi điện cho K với nội dung: “*G nó lại thua tao bi-a 10.000.000 đồng không trả, mày đến quán bia “Ngân Toàn” đòi hộ tao, tiện thể nhắc nó về bảo mẹ trả nợ sắp đến ngày rồi đây*” và bảo K đến quán bia “**Ngân Toàn**” đòi trước, K đồng ý rồi gọi điện cho Trương Tuấn H với nội dung “*Em bảo thằng M, rồi em cả thằng M đi ra quán bia “Ngân Toàn” gần cây xăng Phú M đòi nợ giúp anh*”, H đồng ý rồi bảo Nguyễn Duy M đi cùng. Tại quán bia

“Ngân Toàn”, K chửi G: “Sắp 20 rồi đây, bảo mẹ mày chuẩn bị trả tiền tao đi” (Số tiền 35.000.000 đồng G nợ trước). Nhắc nợ xong, T và K bảo “Mày trả luôn 10.000.000 đồng thua bi-a hôm nay đi, không là mày không được về đâu” nhưng G xin và bảo chưa có tiền. Khi H và M đi đến, K bảo “Túm đầu thằng này, lôi ra ngoài đánh nó một trận cho anh” đồng thời hát hàm về phía G thì H lao đến tóm tay, M Tm tóc G lôi ra khỏi bàn, G hoảng sợ và xin thì K bảo “Thôi để nó ngồi đây, hai thằng mày giữ nó để anh nói chuyện” nhưng M vẫn tiếp tục Tm tóc và tát G 01 cái đồng thời chửi “Đ.mẹ mày, giờ mày có trả tiền cho anh tao không”. Sau đó, H cùng M mỗi người ngồi một bên cạnh G. Lúc này, K chửi G “Đ.mẹ mày, có trả tiền tao không” và T chửi “Mày có trả không, không trả đó mày về được, nếu không mày để lại xe máy hoặc giấy tờ xe ở lại đây” thì G van xin “Cho anh xin, anh trả sau” nhưng nhóm K không đồng ý. Đúng lúc này, Trần Hồng G1 đang ngồi uống bia ở bàn bên cạnh thấy to tiếng nên đi bộ sang hỏi T “Thế có việc gì đấy”, T bảo “Thằng này chơi bi-a thua cháu 10.000.000 đồng, cứ lươn lẹo, cù nhây không chịu trả, chú xem giúp cháu như thế nào” và chỉ vào G, rồi T và G1 đi ra phía ngoài đứng cách G khoảng 1,2 mét để nói chuyện thì T bảo “Chú đòi hộ cháu 10.000.000 đồng với”, G1 đồng ý rồi cùng T quay lại bàn bia rồi G1 bảo G sang ngồi cạnh mình. Khi đó, G chửi G “Đ.mẹ, thế bây giờ mày định như thế nào, có trả tiền chúng nó không, cứ lươn lẹo thế, có chơi có chịu”. G hoảng sợ và tiếp tục xin “Cháu chưa có tiền trả, cháu xin em ý đến ngày 25/10 cháu trả” thì G1 chửi “Bố đéo cần biết, mày để lại xe máy hoặc giấy tờ xe ở đây, tao ở cái đất này, ai cũng biết, mày thích lươn khươn không” rồi G1 dùng tay phải tát 02 phát vào mặt G và chửi tiếp “Bố mày nói cho mày biết, mày hôm nay không trả, không xong với các bố mày đâu, tao cho mày mấy phút ra gọi điện cho người nhà mang tiền xuống ngay, không mày đéo được về đâu”. G hoảng sợ đi ra gọi điện thoại cho bà Phạm Thị T1 là bà ngoại nói “Cháu đang nợ người ta 10.000.000 đồng, người ta đang giữ cháu ở quán bia dưới thị trấn Phú M, bà bảo mẹ cháu mang tiền xuống trả cho cháu, không người ta đánh cháu không cho cháu về”. Lúc này chị T1 ở cạnh nghe được câu chuyện hỏi G “Bao nhiêu tiền” thì G bảo “10.000.000 đồng” nên chị T1 vay được 8.000.000 đồng rồi chị T1 và bà T2 đi xuống quán bia. Sau đó, T bảo K, M, H đi ra đường đứng tránh mặt để cho G1 nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, chị T1, bà T2 đến thì thấy G1 và G đang ngồi ở bàn nên đi vào để nói chuyện. Tại đây, G1 nói “Con chị nợ tôi 10.000.000 đồng, tôi gặp đòi nó bảo nó trả nhưng nó không có tiền, tôi tát nó 02 cái và bảo nó gọi điện cho người nhà mang tiền xuống” thì chị T1 đáp “Lần sau anh đừng có đánh nó, tôi chỉ có 8.000.000 đồng gửi trước, còn 2.000.000 đồng tôi xin gửi sau”, G1 đồng ý và hẹn 1 tuần. Rồi G1 cầm tiền còn chị T1, bà T2 và G đi về. Nhóm T, K, M, H đi vào quán thì G1 bảo “Người nhà nó trả được 8.000.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng nhà nó xin khát”, G1 thanh toán tiền bia cho cả nhóm hết 1.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng đưa lại T, T chia cho G1 2.000.000 đồng, chia cho K 2.500.000 đồng còn 2.500.000 đồng T cất vào Ti để chi tiêu cá nhân, sau đó tất cả đi về. Hiện T đã chi tiêu hết số tiền trên.

Tối ngày 20/10/2024, K rủ T đến nhà chị T1 để đòi 35.000.000 đồng chị T1 hẹn trả cho G thì T đồng ý. Sau đó, K tiếp tục gọi điện rủ Nguyễn Phương N hiện

đang ở trọ tại thôn Bộ Đ, xã Vạn N, huyện Thường T, TP. Hà N “*Anh rảnh không, đi lên nhà thằng G đòi nợ cùng em*” nhưng N báo bạn không đi được. K điều khiển xe máy chở T đến phòng trọ của N gặp và rủ H và M đi đòi nợ cùng thì M, H đồng ý. Rồi K chở T, M chở H đi lên nhà chị T1 nói chuyện với chị T1 thì gặp chị T1 cùng chồng là anh Hoàng Văn L. K và T nói “*Cô hẹn chúng cháu hôm nay có trả chúng cháu tiền*”, chị T1 đáp “*Cô chưa có tiền, cô chưa vay được*”. Thấy chị T1 không có ý định trả tiền nên T và K đi ra ngoài đứng cùng M, H. Sau đó, K gọi điện cho Nguyễn Đắc T3 và bảo T3 đến nói chuyện người lớn giúp rồi K bảo H về đón. Khoảng 15 phút sau, H đi một mình còn N chở T3 đến, rồi T3 cùng K đi vào nhà, còn T, N, M, H đứng ngoài đợi. Một lúc thì T3 và K đi ra bảo không lấy được tiền và bảo mọi người đi về.

Khoảng 20 giờ 30 ngày 28/10/2024, K đi đến phòng trọ của Nguyễn Phương N ở thôn Bộ Đ, xã Vạn N, huyện Thường T, TP. Hà N thì gặp N, M, H và Nguyễn Đức V, chị Nguyễn Thị Thanh T4, là bạn của N nhưng sau đó chị T4 đi vào phòng ngủ. Lúc này, K rủ N, M, H, Việt “*Anh với 03 thằng kia lên nhà thằng G đòi nợ với em một lúc*”, N bảo bạn việc không đi được rồi bảo “*Ba thằng mày đi hộ thằng K một tí*” thì M, H và Việt đồng ý đi. K bảo N “*Anh cho em mượn con kiếm, mang đi đòi nợ, có ai còn dọa*” rồi K mô tả hành động dùng kiếm dọa người khác để M, H và Việt biết. N đồng ý lấy 01 kiếm bằng kim loại dài 89 cm, phần chuôi dao bằng kim loại, màu đen dài 27 cm, phần lưỡi dao dài 62 cm đưa cho H cầm. Sau đó K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không rõ BKS của K để chở H, kiếm để sườn xe; M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner màu xám BKS 29AB - 730.73 chở Việt. Trên đường đi, K bảo “*Nếu anh gọi cửa mà nhà nó không ra, anh vấy tay thì chúng mày vào đập cửa*” tất cả đồng ý. Khi đi đến khu vực cánh đồng đối diện quán Karaoke “Chiều Tím” ở thôn Đặng X, xã Vạn N, huyện Thường T, TP. Hà N, K vào lấy thêm 01 đao bằng kim loại dài 80 cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 22 cm, phần lưỡi dao dài 58 cm rồi đưa cho H dắt vào sườn xe máy Dream, cùng nhau đến nhà chị T1 để đòi nợ số tiền 35.000.000 đồng. Trên đường đi, K bảo “*Nếu tao không gọi được cửa thì thằng H và thằng V cầm hung khí và đập cửa, còn thằng M đứng trông xe cảnh giới thấy đông người thì hô để cho anh em biết*”. Khi đến nơi, H cầm đao, Việt cầm kiếm, M đứng cảnh giới để K vào gọi cửa “*Cô ơi, mở cửa*” nhưng không thấy ai trả lời nên ra hiệu cho H và Việt vào đập cửa. H cầm đao, Việt cầm kiếm đi đến trước cửa nhà chị T1 vừa đập vào cửa xập vừa chửi “*Đ.mẹ mày ra trả tiền cho bọn tao*”. Lúc này, chị T1 đang ngủ trên tầng 2, nghe thấy tiếng “*Uỳnh uỳnh*” dưới tầng 1 nên chạy xuống xem như thế nào thì thấy cửa xập nhà mình tiếp G với đường ngõ thôn An Định bị bung chệch đường ray. Chị T1 nhòm qua khe cửa thì thấy V và H đang cầm hung khí đứng ở khu vực cửa xập chửi và đòi tiền nên chị T1 hoảng sợ chạy lên tầng 2 để tránh. Một lúc sau chị T1 thấy yên lặng nên nghĩ nhóm K đã rời đi nên chạy xuống xem. Do cửa xập bị bung nên chị T1 lách cửa ra ngoài thì lúc này chị T1 thấy Việt cầm kiếm, H cầm đao đang đứng cùng K, M. Thấy chị T1, H, Việt chửi chị T1 “*Đ.mẹ bà, bao giờ bà định trả tiền cho anh em chúng tôi*” rồi H đi về phía T1 tay cầm đao giơ lên thì chị T1 sợ hãi lùi lại và cố hô to “*Mày giới mày chém tao đi*” để người dân xung quanh nghe thấy đến cứu giúp. Khi thấy

có một vài người dân xung quanh đi đến thì H hạ đao xuống. Sau đó, K tiếp tục đòi chị T1 tiền nhưng lúc này có thêm nhiều người dân xung quanh đi đến thì K hô cả nhóm đi về, đồng thời chửi “ *Đ.mẹ mày lo trả nợ đi, nếu không thì không yên đâu*” rồi K chở H, M chở Việt mang đao, kiếm về phòng trọ của N cất giữ. Do sợ nhóm của K tiếp tục mang hung khí đến nhà chị T1 để đòi chị T1 trả số tiền 35.000.000 đồng nên ngày 29/10/2024, chị T1 đến Công an huyện Thường Tín trình báo.

Hậu quả: 01 cửa xếp bị bung chệch đường ray (không khép được). H Văn G bị thương tích phần mềm.

Tang vật thu giữ:

+ 01 kiếm bằng kim loại dài 89 cm, phần chuôi dao bằng kim loại, màu đen dài 27 cm, phần lưỡi dao dài 62 cm và 01 (một) đao bằng kim loại dài 80 cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 22 cm, phần lưỡi dao dài 58 cm (thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Phương N).

+ 01 giấy nhận tiền 15.000.000 đồng (do chị Trần Thị T1 giao nộp).

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen - trắng, BKS: 29Y5 - 433.51, số khung: 3817GY021763, số máy: JA38E0052844 (do chị Đỗ Thị N1 - sinh năm: 1981, HKTT: TK Phú Thịnh, thị trấn Phú M, huyện Phú X, TP. Hà N, là mẹ đẻ của Trần Thanh T giao nộp).

Ngày 21/02/2025, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín đã ra Quyết định trưng cầu giám định Số khung, số máy của xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-trắng, BKS: 29Y5 - 433.51. Tại bản kết luận giám định số: 7001/KLGĐ của Phòng KTHS-CATP.Hà Nội kết luận: *Số khung, số máy của xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-trắng, BKS: 29Y5 - 433.51, số khung: 3817GY021763, số máy: JA38E0052844 gửi giám định là nguyên thủy.*

Tại bản án số 50/2025/HSST ngày 12/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, TP. Hà Nội đã tuyên hình phạt đối với các bị cáo Trần Thanh T về tội Đánh bạc được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tội Cướp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự; Trương Tuấn H, Nguyễn Duy M, Nguyễn Đức Việt, Nguyễn Phương N về tội Cướp tài sản được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; H Văn G về tội Đánh bạc được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Trần Hồng G1 về tội Cướp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự và vấn đề bồi thường dân sự của các bị cáo Trần Thanh T, Trần Hồng G1 đối với bị hại là bà Trần Thị T1; về xử lý vật chứng và án phí.

Quá trình điều tra Lê Ngọc K bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín đã ra quyết định truy nã đối với Lê Ngọc K. Ngày 27/02/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi Đánh bạc, Cướp tài sản của Lê Ngọc K. Ngày 04/7/2025, Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hà Nội đã tiếp nhận bị can K do Công an phường Văn Miếu, Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội bắt theo quyết định truy nã. Ngày 07/7/2025, Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hà Nội đã ra Quyết định đình nã đối với Lê Ngọc K.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hà Nội, Lê Ngọc K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 29 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Ngọc K về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Ngọc K phạm tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Đề nghị: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Ngọc K từ năm tù đến năm tù về tội đánh bạc, từ năm tù đến năm tù về tội cướp tài sản. tổng cộng xử phạt bị cáo từ năm tù đến năm tù về cả hai tội. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết tại bản án số 50/2025/HSST ngày 12/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, TP. Hà Nội nên không xét. Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Tội ngày 20/9/2024, tại quán Bi-a 247 của chị Ngô Thị T5 ở làng nghề Văn T thuộc xã Văn T, huyện Thường T, TP. Hà N, H Văn G, Trần Thanh T, Lê Ngọc K có

hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền với số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 75.000.000 đồng. Trong đó, H Văn G thua của T 50.000.000 đồng, Lê Ngọc K thua của T 25.000.000 đồng. Do không có tiền để trả nên tại phòng trọ của Nguyễn Phương N ở thôn Bộ Đầu, xã Thông Nhất, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội G đồng ý viết giấy vay nợ với số tiền 60.000.000 đồng (sau đó có viết lại giấy vay nợ số tiền 50.000.000 đồng và để lại xe máy làm tin. Ngày 03/10/2024, Chị T1 đã trả cho T 15.000.000 đồng, còn nợ lại 35.000.000 đồng. Số tiền 15.000.000 đồng, T đã chia cho K 7.500.000 đồng còn lại T đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 17 giờ ngày 18/10/2024, tại quán Bi-a 247 của chị Ngô Thị T5 ở làng nghề Văn T thuộc xã Văn T, huyện Thường T, TP. Hà N, H Văn G, Trần Thanh T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền. G bị thua T số tiền 10.000.000 đồng. Do không có tiền trả T nên cùng ngày tại quán bia “Ngân Toàn” ở thị trấn Phú M, huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội Trần Thanh T nhờ Lê Ngọc K, Trương Tuấn H và Nguyễn Duy M, Trần Hồng G1 chửi bới, đe dọa, dùng chân tay không Tm tóc, tát vào mặt G bắt G gọi người nhà mang tiền đến trả nợ thì mới cho G về. Sau đó, chị Trần Thị T1 (mẹ đẻ G) mang 8.000.000 đồng xuống trả xin khát nợ lại 2.000.000 đồng cho T. G1 thanh toán tiền bia cho cả nhóm hết 1.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng đưa lại T, T chia cho G1 2.000.000 đồng, chia cho K 2.500.000 đồng còn 2.500.000 đồng T đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 09 giờ ngày 28/10/2024, tại phòng trọ của Nguyễn Phương N ở thôn Bộ Đầu, xã Vạn Nhất, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội, Lê Ngọc K gặp Trương Tuấn H, Nguyễn ĐứcViệt, Nguyễn Duy M và Nguyễn Phương N nên rủ mọi người đi đến nhà chị T1 để đòi nợ nhưng N bảo bạn không đi và N bảo Trương Tuấn H, Nguyễn ĐứcViệt, Nguyễn Duy M đi cùng K thì mọi người đồng ý. Sau đó, N cho K mượn 01 chiếc bằng kim loại để đi đòi nợ chị T1. Khi đi đến nhà chị T1 thì K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream (không rõ BKS) chở H để kiểm ở sườn xe, còn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner màu xám BKS 29AB - 730.73 chở Việt. Trên đường đi Lê Ngọc K lấy thêm 01 dao bằng kim loại ở khu vực cánh đồng đối diện quán karaoke “Chiều Tím” ở thôn Đặng Xá, xã Vạn Nhất, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội mang theo. Tại nhà chị T1 ở thôn An Định, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội, Lê Ngọc K, Trương Tuấn H, Nguyễn ĐứcV, Nguyễn Duy M sử dụng dao, kiếm mang theo đập phá cửa xếp nhà chị T1, chửi bới, dơ dao, kiếm lên đe dọa chị T1 để đòi số tiền 35.000.000 đồng mà trước đó chị T1 hứa trả nợ hộ G (con trai chị T1) đang nợ K. Chị T1 sợ hãi hô to lên để người dân xung quanh nghe thấy đến cứu giúp. Khi có người dân đi đến các bị can điều khiển xe bỏ đi, đồng thời tiếp tục dọa chị T1 “lo trả nợ cho các bị can”. Do sợ bị đe dọa đòi tiền nên ngày 29/10/2024, chị T1 đã đến Công an huyện Thường Tín trình báo.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Lê Ngọc K đã phạm vào tội: “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự;

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do bị cáo không chịu lao động làm ăn lương thiện mà sát phạt nhau bằng tiền, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, khiến quần chúng nhân dân bất bình. Tại bản án số 50/2025/HSST ngày 12/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã xử phạt đối với các bị cáo Trần Thanh T; Trương Tuấn H, Nguyễn Duy M, Nguyễn Đức Việt, Nguyễn Phương N, H Văn G và Trần Hồng G1. Bị cáo Lê Ngọc K có vai trò chính, bỏ trốn sau khi gây án, để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng để làm gương cho những kẻ khác.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Ngọc K phải chịu T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do phạm tội 2 lần trở lên.

Về T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng T1 tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình xét thấy, bị cáo khai báo thành khẩn, đã tỏ ra ăn năn hối cải nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên T4 cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết tại bản án số 50/2025/HSST ngày 12/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, TP. Hà Nội nên không xét.

[3] Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc K đã phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc K 04 (bốn) năm tù về tội “Đánh bạc” và 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng cộng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai tội là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2025.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Lê Ngọc K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội
- VKSND khu vực 11- Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội;
- Bị cáo; đương sự khác;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trí Tuyền